

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỌ XUÂN
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2020/HS-ST

Ngày 06 - 8 - 2020

NHÂN DA

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn DA Thắng

Ông Lê Đức Trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Lê Diệu Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2020;

Đối với bị cáo: **Hà Văn A**, sinh ngày 03/9/1996 tại: Xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn Xuân Tân, Xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn T và bà Nguyễn Thị K; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 01/6/2020 đến nay; có mặt.

- Bị hại: A Đỗ Tiến H, sinh năm 1971, nơi cư trú: thôn 1, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: A Lê Công S, sinh năm 1985, nơi cư trú: thôn Xuân P, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 31/5/2020 Hà Văn A có đi uống thuốc Methadone tại Trung tâm y tế huyện Thọ Xuân. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, sau khi uống thuốc Hà Văn A đi bộ về nhà; khi đi qua hiệu vàng Trịnh Hiệu ở khu 6, thị trấn Thọ Xuân, A thấy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ-đen-bạc biển kiểm soát 36X1-6787 của A Đỗ Tiến H, sinh năm 1971, cư trú tại thôn 1, xã X, huyện T đang dựng trên vỉa hè trước cửa tiệm vàng, chìa khóa đang cắm trong ổ khóa; A nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên để bán lấy tiền tiêu xài, nên dắt xe xuống đường, mở khóa khởi động xe rồi điều khiển xe đi cất giấu. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, A điều khiển xe đến quán cafe, karaoke của A Lê Công S, sinh năm 1985, trú tại thôn Xuân Phú, Xã X, huyện T để bán. A nói với A S là xe của bố cho cần tiền nên đem bán, nên A S đồng ý mua với giá 2.000.000 đồng, A hẹn chiều mang giấy tờ xe đến đưa cho A S. Sau khi mua xe, A S kiểm tra thông tin thì nghi ngờ chiếc xe máy trên là tài sản do A trộm cắp mà có nên A S đã mang chiếc xe đến Công an huyện Thọ Xuân giao nộp và trình báo sự việc.

Tại cơ quan điều tra, Hà Văn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Số tiền bán xe, A tiêu xài hết 690.000 đồng, còn lại 1.310.000 đồng đã giao nộp Cơ quan điều tra.

Ngày 01/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thọ Xuân ban hành yêu cầu định giá đối với chiếc xe máy là vật chứng của vụ án. Tại Kết luận định giá số 26/KL-HĐĐG ngày 01/6/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Thọ Xuân, xác định: giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ-đen-bạc, biển kiểm soát 36X1-6787 là 3.398.000 đồng.

Quá trình điều tra, xác định: Lê Công S có mua chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, đen, bạc biển kiểm soát 36X1-6787 của bị cáo Hà Văn A; tuy nhiên khi mua S không biết đó là tài sản do Hà Văn A trộm cắp mà có. Sau khi biết chiếc xe trên là tài sản trộm cắp, S đã tự nguyện giao nộp cơ quan điều tra, nên Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm đối với Lê Công S.

Đối với số tiền 1.310.000 đồng do bị cáo Hà Văn A giao nộp, Cơ quan điều tra đã trả lại cho A Lê Công S; số tiền còn lại là 690.000 đồng A S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ-đen-bạc biển kiểm soát 36X1-6787, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại là A Đỗ Tiến H. A H không có yêu cầu bồi thường gì.

Cơ quan điều tra có thu giữ 01 đĩa CD trích xuất dữ liệu hình ảnh từ camera ghi lại hành vi phạm tội của bị can Hà Văn A, hiện đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKSTX ngày 15/7/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân đã truy tố bị cáo Hà Văn A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hà Văn A thừa nhận hành vi trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ-đen-bạc, biển kiểm soát 36X1-6787 của A Đỗ Tiến H có giá trị là 3.398.000 đồng đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Về hình phạt: đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn A từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường gì, nên đề nghị không xem xét. Về án phí đề nghị: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến trA với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát; lời nói sau cùng bị cáo nhận tội và xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội dA: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời trình bày của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận định giá, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ ngày 31/5/2020 Hà Văn A đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ-đen-bạc, biển kiểm soát 36X1-6787 của A Đỗ Tiến H đang dựng trên vỉa hè trước của tiệm vàng Trịnh Hiệu ở khu 6, thị trấn Thọ Xuân, huyện Thọ Xuân. Giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 3.398.000 đồng.

Bị cáo Hà Văn A là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân truy tố bị cáo về tội dA và điều luật như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Trong vụ án này bị cáo chỉ vì muốn có tiền để sử dụng tiêu xài cá nhân, mà không phải bỏ sức lao động, nên khi thấy có sự sơ hở, mất cảnh giác của người quản lý tài sản là lợi dụng để chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Vụ án xảy ra đã gây nên tâm lý hoang mang bất bình trong nhân dân, đồng thời gây mất trật tự trị an, làm ảnh hưởng đến sự an toàn xã hội. Bị cáo đã trưởng thành, nhận thức được mức độ sai trái của hành vi bản thân gây ra, nhưng do không chịu

tu dưỡng rèn luyện bản thân, mà sống buông thả dẫn đến nghiện chất ma túy và phạm tội. Vì vậy cần phải xử lý vụ án nghiêm minh, bắt cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo cũng như đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân: Bị cáo Hà Văn A lần đầu phạm tội, chưa có tiền án tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử, xét thấy: cần thiết phải xử phạt bị cáo Hà Văn A bằng hình phạt tù như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp. Thời gian bị cáo bị tạm giam được tính vào thời gian chấp hành hình phạt. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

A Đỗ Tiến H đã được nhận lại tài sản bị mất trộm là chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, đen, bạc, biển kiểm soát 36X1-6787 và không có yêu cầu bồi thường gì, nên không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là A Lê Công S có mua chiếc xe máy do bị cáo A trộm cắp với giá 2.000.000 đồng, sau khi biết là tài sản trộm cắp A S đã tự nguyện giao nộp Cơ quan điều tra trả lại cho bị hại. Quá trình điều tra A S đã được Cơ quan điều tra trả lại số tiền 1.310.000 đồng do bị cáo A giao nộp; đối với số tiền còn lại là 690.000 đồng chưa được bồi thường, A S không yêu cầu bị cáo A phải bồi thường, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về tang vật thu giữ: Quá trình điều tra có thu giữ 01 đĩa CD trích xuất dữ liệu hình ảnh từ camera an ninh ghi lại hành vi phạm tội của bị cáo Hà Văn A. Đây là căn cứ xử lý trách nhiệm đối với bị cáo, nên hiện đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án là phù hợp.

[9] Về các tình tiết liên quan: A Lê Công S có mua chiếc xe máy của A, tuy nhiên khi mua A S không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có, nên Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm đối với A S là đúng theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo Hà Văn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hà Văn A 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

3. Về án phí: Bị cáo Hà Văn A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thọ Xuân;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Tiến